

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : BỆNH KÝ SINH GIA SÚC GIA CẦM B (Veterinary Parasitic diseases B)

- Mã số học phần : NS352

- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ

- Số tiết học phần : 35 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Thú Y

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Nông Nghiệp & SHƯỞ, ĐHCT

3. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải học các môn cơ sở và các môn NN105; NS108; NN121; MM303; NN173

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Học được cách phân loại định danh các loài ký sinh trùng (nội ngoại ký sinh trùng)

4.1.2. Học được cách chẩn đoán bệnh ở thú sống và trên thú chết.

4.1.3. Học được cách phòng ngừa bệnh và điều trị hầu mang lại thiết thực trong chăn nuôi

4.2 Kỹ năng:

4.2.1 Sinh viên nắm được cách phân tích, thu thập thông tin nhằm giúp chẩn đoán bệnh trong thực tế thông qua bài tập tình huống.

4.2.2 Kỹ năng thực hành. Có khả năng nhận dạng, phân loại và định danh nguyên nhân gây bệnh.

4.2.3 Giúp sinh viên rèn luyện được tư duy trong việc tổng hợp thông tin.

4.2.4 Rèn luyện khả năng làm việc nhóm và làm việc độc lập.

4.2.5 Các thuyết trình trước đám đông.

4.3 Thái độ:

4.3.1 Ý thức được tính nguy hại và khả năng gây bệnh của các bệnh do ký sinh trùng gây ra.

4.3.2 Trách nhiệm cao đối với nghề nghiệp, với sứ mệnh của mình.

4.3.3 Tác phong nghiêm túc.

4.3.4 Các bệnh ký sinh trùng cũng có khả năng tuyền bệnh cho con người. Do vậy cần phải cẩn thận tránh bị lây nhiễm.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Giáo trình bao gồm 2 phần với 11 chương. Phần ký sinh trùng đại cương gồm 2 chương. Ký sinh trùng học chuyên khoa gồm 9 chương. Giáo trình này được biên soạn với mong muốn cung cấp kiến thức cho học viên một cách đầy đủ về ký sinh trùng học, đặc điểm hình thái, những tác hại của bệnh... Từ đó đề ra phương hướng phòng và trị.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Cơ sở ký sinh trùng học	2	4.1.1; 4.1.2
	1.1. Định nghĩa		
	1.2. Phân loại trạng thái ký sinh		
	1.3. Điều kiện thực hiện trạng thái ký sinh		
	1.4. Phân loại ký sinh vật và ký chu		
	1.5. Những phản ứng..		
	1.6. Vòng đời		
Chương 2.	Bệnh ký sinh trùng	2	4.1.1; 4.1.2
	2.1. Định nghĩa và cách gọi tên...
	2.2. Miễn dịch ký sinh trùng
	2.3. Dịch tễ học		
	2.4. Học thuyết phòng trừ tổng hợp		
Chương 3.	Đại cương về giun sán ký sinh ở gia súc gia cầm	2..	. 4.1.1; 4.1.2
	3.1. Định nghĩa và nội dung		
	3.2. Phân loại bệnh giun sán		
	3.3. Phương pháp chẩn đoán		
Chương 4.	Sán lá và những bệnh do sán lá gây ra	4	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3;4.2.1; 4.2.4;4.2.5; 4.2.3
	4.1. Đặc điểm hình thái-vòng đời- phân loại		
	4.2. Bệnh sán lá gan ở gia súc nhai lại		
	4.3. Bệnh sán lá gan ở động vật ăn thịt		
	4.4. Bệnh sán lá dạ cỏ ở gia súc nhai lại		
	4.5. Bệnh sán lá tuyến tụy		
Chương 5	Sán dây và những bệnh do sán dây gây ra	4	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3;4.2.1; 4.2.4;4.2.5; 4.2.3
	5.1. Đặc điểm hình thái-vòng đời- phân loại		
	5.2. Bệnh sán dây ở động vật nhai lại		
	5.3. Bệnh sán dây ở động vật ăn thịt		
	5.4. Bệnh sán dây ở gia cầm		
	5.5. Bệnh gạo heo-bò		
	5.6. Bệnh sán dây ở thủy cầm		
Chương 6	Giun tròn và những bệnh do giun tròn gây ra	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3;4.2.1; 4.2.4;4.2.5; 4.2.3
	6.1. Đặc điểm hình thái-vòng đời- phân loại		
	6.2. Bệnh giun đũa heo		
	6.3. Bệnh giun đũa Gia súc nhai lại		
	6.4. Bệnh giun đũa gia cầm		
	6.5. Bệnh giun đũa ở động vật ăn thịt		
	6.6. Bệnh giun tóc chó		
	6.7. Bệnh giun phổi bê nghé		
	6.8. Bệnh giun phổi heo		

Chương 7. Lớp hình nhện	2	4.1.1; 4.1.2;
7.1 Đặc điểm hình thái-vòng đời- phân loại		4.1.3;4.2.1;
7.2 Bệnh ve chó		4.2.4;4.2.5;
7.3 Bệnh ghẻ ở heo		4.2.3
7.3 Bệnh ghẻ ở chó mèo		
7.4 Bệnh mò bao lông		
Chương 8 Côn trùng học thú y	2	4.2.4;4.2.5;
8.1 Đại cương		4.2.3;4.1.1;
8.2 Tác động gây bệnh		4.1.2;
8.3 Phân loại		4.1.3;4.1.4
8.4 Phòng và chống bệnh		
8.5 Một số loài côn trùng gây bệnh		
Chương 9 Nguyên sinh động vật	2	4.1.1; 4.1.2;
9.1 Đặc điểm hình thái		4.1.3;4.2.1;
9.2 Đặc điểm sinh học và hoạt động		4.2.4;4.2.5;
9.3 Phân loại		4.2.3
Chương 10 Lớp Mastogophora	5	4.1.1; 4.1.2;
10.1 Bệnh tiên mao trùng		4.1.3;4.2.1;
10.2 Bệnh xảy thai do Trichomonas		4.2.4;4.2.5;
10.3 Bệnh đầu đen		4.2.3
Chương 11 Các bệnh thuộc lớp Sporozoa	5	4.1.1; 4.1.2;
11.1 Bệnh lê dạng trùng		4.1.3;4.2.1;
11.2 Bệnh theleiria		4.2.4;4.2.5;
11.3 Bệnh cầu trùng heo		4.2.3
11.4 Bệnh cầu trùng gà		
11.5 Bệnh nhục bào tử trùng		

6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1	Nhận dạng một số loài giun sán ký sinh phổ biến trên heo	3	4.2.1;4.2.2; 4.2.3;4.2.5; 4.2.4
1.1	Yêu cầu		
1.2.	Thực hành nhận dạng các mẫu giun sán phổ biến được ngâm trong dung dịch bảo quản		
Bài 2	Nhận dạng một số loài giun sán phổ biến ký sinh ở gia cầm	3	4.2.1;4.2.2; 4.2.3;4.2.5; 4.2.4
2.1	Yêu cầu		
2.2	Thực hành nhận dạng các mẫu giun sán phổ biến được ngâm trong dung dịch bảo quản		
Bài 3	Nhận dạng một số loài giun sán ký sinh phổ biến trên trâu bò dê, chó mèo	3	4.2.1;4.2.2; 4.2.3;4.2.5; 4.2.4
3.1	Yêu cầu		
3.2	Thực hành nhận dạng các mẫu giun sán phổ biến được ngâm trong dung dịch bảo quản		
Bài 4	Phân loại đặc điểm hình thái của một số loài sán lá	2	4.2.1;4.2.2; 4.2.3;4.2.5;

	ký sinh ở vật nuôi		4.2.4
4.1	Yêu cầu		
4.2	Cách phân loại sán lá ký sinh ở chó, mèo, heo, gà vịt, trâu bò.....		4.2.1;4.2.2;
Bài 5	Phân loại đặc điểm hình thái của một số loài sán dây ký sinh ở vật nuôi	3	4.2.3;4.2.5; 4.2.4
5.1	Yêu cầu		
5.2	Cách phân loại sán dây và ấu trùng sán dây ký sinh ở chó, mèo, heo, gà vịt, trâu bò.....		4.2.1;4.2.2;
Bài 6	Chẩn đoán tìm trứng giun sán ký sinh ở vật nuôi	3	4.2.3;4.2.5; 4.2.4
6.1	Yêu cầu		
6.2	Cách nhận dạng các loài trứng giun sán ký sinh ở vật nuôi		4.2.1;4.2.2;
Bài 7	Nhận dạng lớp côn trùng và lớp hình nhện- Phương pháp chẩn đoán	3	4.2.3;4.2.5; 4.2.4
7.1	Yêu cầu		
7.2	Hướng dẫn sinh viên nhận dạng phân biệt 2 lớp và phương pháp xét nghiệm		

7. Phương pháp giảng dạy:

- Lý thuyết: 40%

, tình huống 30%, bài tập báo cáo chuyên đề: 30%

7.1.Lý thuyết:40%

7.2 Báo cáo chuyên đề: 30%

7.3 Thực hành :30%

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao	10%	4.2.1; 4.2.4; 4.3
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	5%	4.2.2; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.

4	Điểm thực hành/ thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	10%	4.2.7 đến 4.2.10
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết	15%	4.1.1 đến 4.1.4; 4.2.1
...
...	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1; 4.3; ...

Lưu ý:

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

[1] Nguyễn Hữu Hưng (2010). Giáo trình ký sinh trùng thú y, Đại học Cần Thơ.

Thư viện Khoa
NN& SHƯĐ

[2] Soulsby, E. J. L (1977). Helminths, Arthropods and Protozoan of Domesticated Animals, sixth edition, Oxford: Blackwell Scientific technical

Thư viện Khoa
NN& SHƯĐ

[3] Phan Thế Việt, Nguyễn Thị Kỳ, Nguyễn Thị Lê (1977). Giun sán ký sinh ở động vật Việt Nam, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.

Thư viện Khoa
NN& SHƯĐ

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1	4	0	-Nghiên cứu tài liệu được hướng dẫn trong tài liệu [1]
2	Chương 2	4	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung trong chương 2 +Ôn lại nội dung chương 1 -...
3	Chương 3	4	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 3 và +Xem lại nội dung chương 2 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] {3} để rõ hơn
4	Chương 4	10	5	-Nghiên cứu trước:

				+Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 4 và +Xem lại nội dung chương 2,3 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] ;[3] để rõ hơn -Thực hành bài tập 1
5	Chương 5	10...	5	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 5 và +Xem lại nội dung chương 2,3,4 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn -Thực hành bài tập 2
6	Chương 6	12	5	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 6 và +Xem lại nội dung chương 4,5 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn -Thực hành bài tập 3
7	Chương 7	4	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 7 và +Xem lại nội dung chương 5,6 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn -Thực hành bài tập 4
8	Chương 8	8	3	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của các chương 6,7 và +Xem lại nội dung chương 7 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] [3] để rõ hơn -Thực hành bài tập 5
9	Chương 9	8	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 9 và +Xem lại nội dung chương 8 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2][3] để rõ hơn -Thực hành bài tập 5
10	Chương 10	4	2	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 3 và +Xem lại nội dung chương 6,8,9 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn -Thực hành bài tập 6
11	Chương 11			-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: xem trước nội dung của Chương 3 và +Xem lại nội dung chương 6,8,9 đã học +Tìm hiểu tài liệu [2] để rõ hơn -Thực hành bài tập 7

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN**